

1

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là hàng xóm với gia đình ông Lâm Cao M cùng trú tại thôn B1, ấp A, xã B, huyện Tr1. Vào khoảng 09 giờ ngày 18/9/2017, T tổ chức cùng bạn bè nhậu tại nhà của mình, trong đó có ông Lâm Cao M, đến 12 giờ thì nghỉ. T ngủ đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì T leo tường rào qua nhà ông M tìm thuốc hút (lúc này ông M đã đi làm, khóa cổng ngoài, không khóa cửa nhà) thì thấy con gái ông M tên Lâm Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 06/9/2011, tên gọi khác là Na, đang ngủ trong phòng, T đánh thức cháu Ng dậy rồi cùng nằm chơi điện tử. Lát sau, T cởi quần lót cháu Ng ra, T hôn bộ phận sinh dục của cháu Ng rồi dùng dương vật cương cứng của mình cọ lên vùng âm hộ của cháu Ng để thủ dâm khoảng 10 phút thì xuất tinh lên âm hộ, quần lót của cháu Ng. Sau đó, T dùng gra trải nệm lau sạch rồi treo tường đi về nhà lấy 20.000đ cho cháu Ng và dặn cháu không được nói cho ai biết. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi bà Tr đi làm về thì cháu Ng kể lại sự việc bị T dâm ô nên bà Tr đã báo Công an huyện Trảng Bom xử lý.

Ngày 20/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành thu giữ 01 tấm gra trải nệm 1m8 x 2m trên gra nệm phát hiện 01 vết hoen ố đường kính rộng 08cm, 01 cái quần lót của cháu Lâm Nguyễn Minh Ng, 01 cái đầm của cháu Ng và số tiền 15.000đ (Cháu Ng đã mua bánh hết 5.000đ) (Vật chứng đã được niêm phong).

Theo Bản kết quả giám định pháp y về tình dục số: 0751/TD/2017 ngày 20/9/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai đối với cháu Lâm Nguyễn Minh Ng kết luận: Màng trinh hình vành khăn, đường kính lỗ trinh 0.4cm. Màng trinh không rách, bờ mép màng trinh và chân màng trinh không phù nề, không xung huyết, không chảy máu. Không tìm thấy tinh trùng trong dịch ngoài âm đạo.

Theo Bản kết luận giám định số: 3329/C54B ngày 1/11/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh của Tổng cục Cảnh sát kết luận: trên quần lót của cháu Lâm Nguyễn Minh Ng có xác tinh trùng người. Phân tích gen (ADN) từ mẫu tinh trùng này được kiểu gen trùng với kiểu gen của Nguyễn Văn T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 154/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã áp dụng khoản 1 Điều 116; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2017.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Lâm Cao M và bà Nguyễn Thị Diễm Tr là người đại diện hợp pháp của người bị hại Lâm Nguyễn Minh Ng số tiền 45.500.000đ (Bốn mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.137.500đ án phí DSST.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm gra trái nệm 1,8m x 2m, 01 cái quần lót, 01 cái đầm (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2017).

Tịch thu sung công số tiền 15.000đ (Mười lăm ngàn đồng) (Theo Biên lai thu số 1230 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr1).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) gia đình bị cáo đã nộp tại Cơ quan điều tra để đảm bảo việc thi hành án (Theo Biên lai thu số 1231 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr1).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/12/2017, đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Diễm Tr và ông Lâm Cao M có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T và yêu cầu bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm tổng cộng là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tình dục đối với trẻ em, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu Lâm Nguyễn Minh Ng, đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo về hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lâm Cao M và bà Nguyễn Thị Diễm Tr, riêng phần trách nhiệm bồi thường dân sự đề nghị giữ nguyên theo bản án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lâm Cao M và bà Nguyễn Thị Diễm Tr đề nghị Hội đồng xét xử tăng nặng hình phạt tù đối với bị cáo, đồng thời cho rằng mức đền bù tổn thất không thỏa đáng và yêu cầu đền bù 150.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại đồng quan điểm với người đại diện hợp pháp của bị hại, đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T, đồng thời yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị cáo bồi thường tiền bù đắp tổn thất do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 90.000.000 đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Dâm ô đối với trẻ em”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 116 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bị cáo đã nộp lại 15.000.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các Điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ, trái với đạo đức xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật, nhưng không đủ sức răn đe. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt và yêu cầu tăng mức tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm. Nghĩ chấp nhận một phần kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quan điểm của người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị tăng mức tiền bồi thường là không có căn cứ xem xét vì tại phiên tòa sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 45.500.000 đồng là thỏa đáng. Nghĩ bác kháng cáo về phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị sửa án sơ thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và giữ nguyên phần trách nhiệm bồi thường dân sự là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Diễm Tr và ông Lâm Cao M về việc đề nghị tăng nặng hình phạt, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Không chấp nhận kháng cáo về đề nghị tăng mức tiền bồi thường dân sự.

2. Áp dụng Khoản 1, Điều 116; Điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Dâm ô đối với trẻ em”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2017.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Lâm Cao M và bà Nguyễn Thị Diễm Tr là người đại diện hợp pháp của người bị hại Lâm Nguyễn Minh Ng số tiền 45.500.000đ (Bốn mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) gia đình bị cáo nộp bồi thường để đảm bảo thi hành án (Theo Biên lai thu số 1231 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr1).

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm Tr, ông Lâm Cao M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr1;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Trần Thanh Tùng**